

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH Đ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 343/2019/HS-ST
Ngày: 29/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B
TỈNH Đ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Thìn – CB hưu trí.

Bà Thiều Thị Phi Loan – CB hưu trí.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Mạnh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố B

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa, tỉnh Đ*** tham gia phiên tòa: Ông Lê Sỹ Linh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 272/2019/HSST ngày 12/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 314/2019/QĐXXST-HS ngày 05/7/2019 đối với bị cáo:

Ma Văn Đ; sinh năm 1983 tại Y; Hộ khẩu thường trú: Thôn Ao Sen, xã Tân Lập, huyện Lục Y, tỉnh Yên B; chỗ ở hiện nay: Phòng trọ thuộc tổ 9, ấp Thiên B, xã Tam Ph (nay là phường Tam Ph), thành phố Biên H, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Thợ Sơn; Con ông: Ma Lưu H, sinh năm 1950 (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1957; Có vợ (đã ly hôn): Hoàng Thị Nh, có 02 con sinh năm 2010 và năm 2011. Vợ hiện nay: Nguyễn Thị H, sinh năm 1985, bà H có con gái riêng tên Hồ Thị Ngọc M, sinh năm 2002, con chung với Ma Văn Đ tên Ma Thị N, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không. Bị giam giữ từ ngày 18/11/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thành phố Biên Hòa.

* **Người bị hại:** Anh Nông Văn Th, sinh năm 1977 (đã chết)

Trú tại: xã Mường L, huyện Lục Y, tỉnh Yên B.

* **Đại diện hợp pháp người bị hại:** Ông Nông Thượng L, sinh năm 1946 và bà Nông Thị T, sinh năm 1949.

Cùng trú tại: Thôn 3, xã Mường L, huyện Lục Y, tỉnh Yên B.

* Đại diện theo ủy quyền cho đại diện hợp pháp người bị hại: Anh Nông Văn L, sinh năm 1980;

Trú tại: Thôn 3, xã Mường L, huyện Lục Y, tỉnh Yên B.

* Người làm chứng:

1. Anh Nông Văn Tr, sinh năm 1987.

Trú tại: tổ 9, ấp Thiên B, xã Tam Ph, thành phố Biên H, tỉnh Đ

2. Anh Trần Tiến Đ, sinh năm 1991.

Trú tại: tổ 9, ấp Thiên B, xã Tam Ph, thành phố B, tỉnh Đ.

3. Anh Hoàng Văn Kh, sinh năm 1984.

Trú tại: tổ 7, ấp Thiên B, xã Tam Ph, thành phố B, tỉnh Đ.

5. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1979.

Trú tại: tổ 7, ấp Thiên B, xã Tam Ph, thành phố Biên H, tỉnh Đ

6. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1974.

Trú tại: tổ 9, ấp Thiên B, xã Tam Ph, thành phố B, tỉnh Đ.

(Bị cáo Đủ; anh Nông Văn L; anh Nông Văn Tr; anh Hoàng Văn Kh; anh Nguyễn Văn Th; anh Hoàng Văn T; anh Trần Tiến Đ vắng mặt anh Trần Tiến Đ không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/11/2018, Ma Văn Đ tổ chức uống rượu với nhóm bạn là các anh Hoàng Văn Kh, Nguyễn Văn Th, Hoàng Văn T, Nông Văn Tr tại phòng trọ của Đủ thuộc tổ 9, ấp Thiên B, xã Tam Ph, thành phố B

Đến khoảng 12 giờ 30 cùng ngày, trong lúc cả nhóm đang uống rượu thì có anh Nông Văn T sinh năm 1977 đăng ký nhân khẩu thường trú tại xã Mường L, huyện Lục Y, tỉnh Yên B (là bạn của anh Kh) đi ngang qua phòng trọ của Đủ. Lúc này anh Kh liền gọi anh Th vào uống rượu cùng với cả nhóm. Trong lúc cả nhóm ngồi uống rượu, do đã ngấm men rượu nên Thế có lời nói và khua khoắng tay chân, ném đồ vật vào mâm cơm dẫn đến Đ và anh Th cãi vã và xô xát với nhau. Vì tức giận trước thái độ của anh Thế nên Đ đứng dậy xô đẩy anh Th ra ngoài, thì bị anh Th dùng tay cào cấu vào vùng cổ của Đ. Đ tiếp tục xô đẩy với anh Th ra ngoài đường cách phòng trọ của Đ khoảng 30 mét thì Đ và anh Th xông vào dùng tay, chân đánh nhau và được anh Nông Văn Tr và anh Trần Tiến Đ can ngăn tách Đ và anh Th ra. Đ quay lưng định lấy dép để đi về nhà thì anh Th lao tới, Đ cúi đầu né tránh và dùng đầu húc vào bụng đẩy anh Th ra, dùng tay quàng vào cổ anh Th và vật anh Thế ngã xuống đường. Anh Th vừa bò dậy thì Đ dùng chân đá tiếp vào vùng cổ gây khiến anh Th nằm gục xuống bất tỉnh tại chỗ. Anh Th được người dân

đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Đ đến ngày 19/11/2018 thì tử vong vì chấn thương sọ não.

Sau khi xô đẩy, đánh nhau làm anh Th ngã xuống đường và được người dân đưa đi cấp cứu, thì Đ tự đến công an xã Tam Ph, thành phố B tự thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định số 712/PC09-KLGDPY ngày 26/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận về vết thương và nguyên nhân tử vong của anh Nông Văn Thnhur sau:

- Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não nặng xuất huyết não và não thất.

- Cơ chế: Nạn nhân bị tác động bởi vật tày không có cạnh, mặt phẳng rộng gây nên.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Ma Văn Đ đã bồi thường chi phí mai táng và bồi thường các tổn thất khác cho gia đình anh Nông Văn Thvời số tiền 181.700.000đ (Một trăm tám mươi một triệu bảy trăm nghìn đồng) và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại

Tại bản cáo trạng số 279/CT/VKS-BH ngày 05/06/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Ma Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại Điều 134 khoản 4; điểm a Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự:

+ Tuyên xử bị cáo Ma Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích” đồng thời đề nghị mức hình phạt với bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp người bị hại; người làm chứng;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền,

trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo Ma Văn Đ đã khai nhận: Vì muốn tổ chức ăn mừng việc vợ mới sinh con, nên khoảng 12h30' ngày 18/11/2018, Ma Văn Đ mời các anh Hoàng Văn Kh, Nguyễn Văn Th, Hoàng Văn T và Nông Văn Tr về phòng trọ của mình thuộc tổ 9, ấp Thiên B, xã Tam Ph, Thành phố B, tỉnh Đ cùng nhau uống rượu. Trong lúc đang uống rượu thì người bị hại là anh Nông Văn Th đi ngang, lúc này anh Th đã có uống rượu từ trước, vì anh Th là bạn của anh Hoàng Văn Kh nên được Khoản rủ vào ngồi cùng. Khi ngồi cùng nhau, do anh Th có thái độ cư xử không đúng mực tại nhà của Đ, đồng thời lúc này bị cáo Đ và anh Th đều đã ngấm men rượu, nên cả hai xảy ra mâu thuẫn dẫn đến xô xát, đánh nhau. Trong lúc hai bên đang đánh nhau qua lại thì Đ dùng tay quàng vào cổ anh Th vật anh Th xuống đường, khi anh Th đang đứng dậy thì bị Đ tiếp tục dùng chân đá vào vùng cổ gáy khiến anh Th té gục xuống đất, sau đó được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ đến ngày 19/11/2018 thì tử vong. Nguyên nhân gây ra tử vong là do chấn thương sọ não nặng xuất huyết não và não thất, tổn thương hình thành do bị tác động bởi vật tày không có cạnh, mặt phẳng rộng gây ra. Lời khai nhận này của bị cáo, phù hợp với lời khai của những người làm chứng cũng như phù hợp với Biên bản kiểm tra vật chứng; bản giám định pháp y thể hiện vết thương người bị hại và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Ma Văn Đ đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung hình phạt là “Làm chết người” theo quy định tại điểm a khoản 4, như nội dung bản cáo trạng số 279/CT/VKS-BH ngày 05/06/2019 của Viện kiểm sát nhân dân TP.B đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Ma Văn Đ là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương; Giữa bị cáo và anh Th có mối quan hệ là người cùng quê, vào Đ sinh sống làm ăn, trước đó cả hai chưa từng quen biết nhau cũng không có mâu thuẫn với nhau, chỉ vì bức tức trước thái độ cư xử của người bị hại trong bữa tiệc tại nhà do mình tổ chức cộng với việc giữa cả hai đã có chút men rượu trong người, nên khi xô xát, đánh nhau bị cáo đã không kiềm chế được cảm xúc dẫn đến hậu quả là gây nên cái chết thương tâm cho người bị hại. Hành vi này của bị cáo đã trực tiếp tước đoạt tính mạng của người bị hại, gây đau thương mất mát nơi gia đình nạn nhân khi họ bị mất đi một

người thân. Đó chính là mất mát về tinh thần không gì bù đắp lại được. Do đó, cần thiết xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, cải tạo giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn, hối cải về hành vi đã thực hiện, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã ra tự thú, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội mà mình đã gây ra khi bồi thường cho phía gia đình người bị hại một số tiền thỏa đáng là 181.700.000đ để hỗ trợ chi phí mai táng và bồi thường tổn thất tinh thần cho phía người bị hại và gia đình người bị hại; được gia đình người bị hại làm đơn bãi nại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại các điểm b; s; r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Ngoài ra, xét nguyên nhân dẫn tới mâu thuẫn trong vụ án này cũng xuất phát từ phía lỗi người bị hại, khi đã có thái độ cư xử không đúng mực trong lúc uống rượu tại nhà của bị cáo (chửi bới, ném dế vào mâm cơm của bị cáo...) thể hiện tại lời khai của người làm chứng Hoàng Văn T (BL68). Khi bị cáo Đ đuổi anh Th ra về thì chính người bị hại lại có hành vi gây thương tích cho bị cáo trước (thể hiện tại Biên bản kiểm tra vật chứng (BL 77), lời khai người làm chứng Nông Văn Tr (BL 50); lời khai người làm chứng Trần Tiến Đ (BL 67) phù hợp với dấu vết trên thân thể bị cáo được ghi nhận tại Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú “*ở cổ có vết trầy xước*” (BL 29). Mặt khác, thời điểm xảy ra vụ án, người bị hại đã có uống nhiều rượu, xét về mặt y khoa thì rượu là một trong những nguyên nhân gây tăng huyết áp, não là nơi tổn thương và bị tác động nhiều nhất khi uống rượu, các mạch máu phình nở khi có một lượng cồn nhất định tồn tại trong cơ thể, đây cũng là một trong những nguyên nhân dễ dẫn đến việc người bị hại khi té đập đầu xuống nền đất xi măng cứng làm vỡ mạch máu và sau đó là dẫn đến việc bị chấn thương sọ não và tử vong. Còn về phía bị cáo, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang ở trọ tại Đ để sinh sống và làm việc, phải trực tiếp nuôi 03 con nhỏ, thuộc thành phần lao động nghèo. Hậu quả xảy ra vụ án này, bản thân bị cáo xác định tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay là hoàn toàn không mong muốn và rất ân hận vì những gì bị cáo đã gây ra. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, đánh giá ở mức độ, tính chất nguy hiểm từ hành vi mà bị cáo đã thực hiện để quyết định một mức hình phạt phù hợp, thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta, đồng thời xem xét những tình tiết nêu trên là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Giữa các bên đã thương lượng giải quyết xong với nhau tại cơ quan điều tra và phía gia đình người bị hại tại phiên tòa cũng không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và [Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Ma Văn Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.](#)

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Ma Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a; khoản 4, Điều 134; các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 - Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Ma Văn Đ: 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2018.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và [Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Ma Văn Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.](#)

Bị cáo; Đại diện hợp pháp người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đ (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.B (2);
- Công an TP.B (2);
- Thi hành án hình sự (7);
- Bị cáo – BH (4);
- Lưu hồ sơ vụ án (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đồng Thị Hồng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 16 giờ 00 ngày 29 tháng 07 năm 2019;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Thìn và bà Thiều Thị Phi Loan.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 272/2019/TLST-

HS ngày 05 tháng 07 năm 2019 đối với:

/2019/QĐXXST-HS ngày 05/7/2019 đối với bị cáo:

Ma Văn Đủ; sinh năm 1983 tại Yên Bái; Hộ khẩu thường trú: Thôn Ao Sen, xã Tân Lập, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái; chỗ ở hiện nay: Phòng trọ thuộc tổ 9, ấp Thiên Bình, xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Thợ Sơn; Con ông: Ma Lưu Hà, sinh năm 1950 (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị Minh, sinh năm 1957; Có vợ (đã ly hôn): Hoàng Thị Nhiệm, có 02 con sinh năm 2010 và năm 2011. Vợ hiện nay: Nguyễn Thị Hòai, sinh năm 1985, bà Hòai có con gái riêng tên Hồ Thị Ngọc Mai, sinh năm 2002, con chung với Ma Văn Đủ tên Ma Thị Na , sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không. Bị giam giữ từ ngày 18/11/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thành phố Biên Hòa.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ma Văn Đủ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. Áp dụng điểm a; khoản 4, Điều 134; các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 - Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và [Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội](#) buộc.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

3. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Ma Văn Đủ: 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2018.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

4. Về các vấn đề khác:

Về trách nhiệm dân sự: Giữa các bên đã thương lượng giải quyết xong với nhau tại cơ quan điều tra và phía gia đình người bị hại tại phiên tòa cũng không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Đại diện hợp pháp người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thiều Thị Phi Loan

Trương Thị Thìn

Đồng Thị Hồng

Số:11/2018/HSST-QĐ

Biên Hòa, ngày 12 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
TRẢ HỒ SƠ ĐỂ ĐIỀU TRA BỔ SUNG**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:⁽⁴⁾

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Chánh và bà Nguyễn Thị Nhạn

Căn cứ Điều 280 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ kết quả việc xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa;

Xét thấy:

- Tại phiên tòa, người bị hại Bùi Quốc Tuấn và người làm chứng Phạm quốc Cường đều khai khi quay lại hiện trường để gây án bị cáo không đi một mình mà đi cùng hai người khác trên 1 chiếc xe máy. Lời khai này mâu thuẫn với lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra. Mặt khác anh Tuấn và anh Cường cũng như bị cáo đều xác định quá trình điều tra chưa được đối chất với nhau.

- Chiếc xe bị cáo sử dụng làm phương tiện gây án bị cáo khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là đã bán. Tuy nhiên, cơ quan điều tra chưa làm rõ thời điểm bán, khu vực bán và người mua cũng như khả năng thu hồi tài sản này cũng như biện pháp xử lý vật chứng. Lý do tại sao có sự chênh lệch lớn giữa giá bán và giá mua. Có hay không việc bị cáo cố ý tẩu tán tài sản. Do đó, cần trả hồ sơ để làm rõ.

QUYẾT ĐỊNH:

Trả hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo **Trần Văn Phú** (Tên gọi khác: Hiền); Sinh năm 1989;

Bị truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa.

Để điều tra bổ sung những vấn đề sau đây:

1. Điều tra xác minh, cho đối chất giữa bị hại, những người làm chứng và bị cáo nhằm làm rõ trong vụ án có đồng phạm hay không?

2. Xác minh làm rõ cũng như có biện pháp xử lý cụ thể đối với chiếc xe mà bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Nơi nhận:

- VKS TP.Biên Hòa (kèm hồ sơ vụ án);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

